

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH GIA LAI**

Số: 474/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

D, ngày 21 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 652/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh NĐP, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn PT, xã ĐT, huyện ĐB, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn: Chị VTTT, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà 35 NĐ, phường IK, TP. D, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh NĐP, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn PT, xã ĐT, huyện ĐB, tỉnh Quảng Nam và chị VTTT, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số nhà 35 NĐ, phường IK, thành phố D, tỉnh Gia Lai.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh NĐP và chị VTTT có 02 con chung là cháu NVN - sinh ngày 13/6/2014; cháu thứ hai tên: NVP - sinh ngày 18/5/2016. Anh P và chị T thoả thuận giao cho chị T là trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu, cho đến khi cháu N, cháu P thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh P và chị T thỏa thuận, anh P cấp dưỡng nuôi con một tháng 1.000.000 đồng x 2 cháu = 2.000.000 đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2017 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan Thi hành hành án chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, riêng và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Tiền án phí thuận tình ly hôn là 150.000 ngàn đồng. Anh NDP và chị VTTT mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Anh P phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Nhưng anh NDP tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho chị T, nên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh P đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 0003679, ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố D, tỉnh Gia Lai. Anh P đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp D;
- UBND phường IK, Tp. D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN